TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH D**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **129**/2022/HS-ST
Ngày: 30/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ký
Thẩm phán: Ông Dương Lê Bửu Thiện
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thành
Ông Dương Thanh Long
Ông Trương Quốc Hiệp

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Lâm Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh D.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D:*** Ông Nguyễn Hoàng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh D xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 09 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1985; Tên gọi khác: Không có; Nơi sinh: tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Số 51, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn Hộ, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1959; có 02 anh, em, bị cáo là thứ 2; có vợ là Nguyễn Thùy L, sinh năm 1984; có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 25/10/2021 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D - Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:* Luật sư Võ Tấn L - VP Luật sư Hoàng Như V - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh D - Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Nguyễn Duy T1, sinh năm 1972, địa chỉ: M4/81C, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh D - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1959, địa chỉ: Số 51, tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh D - Có mặt.

Người làm chứng:

+ Bà Trần Lương Thanh T2, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 51, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh D - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Duy T1, sinh năm 1972 đăng ký thường trú tại M4/81C, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh D mở quán ăn "TD" bên cạnh nhà bà Trần Thị T tại địa chỉ: nhà số 51 khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh D.

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 22/12/2019, Nguyễn Thành N là con bà T lấy 01 cây con ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm giấu vào người và điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến quán "TD" để nói chuyện về việc anh T1 bỏ rác thải trước nhà bà T làm mất vệ sinh, dẫn đến cãi nhau với anh T1. N dùng tay tát vào mặt anh T1 một cái không gây thương tích nên anh T1 bỏ chạy vào trong quán. N đuổi theo và lấy cây côn ba khúc trong người ra đánh hai cái trúng vào đầu anh T1, rồi ôm vật giằng co với anh T1. Sau đó, N1 lấy 01 con dao dài khoảng 20cm mũi nhọn ở trên bàn gần đó đâm nhiều nhát vào bụng trái, cổ gáy và dái tai trái của anh T1 gây thương tích rồi vứt dao bỏ chạy về nhà và bỏ trốn. Anh T1 được lực lượng cảnh sát 113 công an tỉnh D đưa đi Bệnh viện cấp cứu nên không tử vong mà bị thương tích với tỷ lệ thương tật 37%.

Ngày 30/11/2020, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B, tỉnh D khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Nguyễn Thành N để điều tra xử lý.

Tại quyết định 556/QĐ - VKS ngày 17/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B ra quyết định chuyển vụ án hình sự để Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh D giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 con dao dài khoảng 20cm mũi nhọn được thu giữ. Đối với cây côn ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm, sau khi đánh anh T1, N vứt bỏ. Cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại biên bản xác định địa điểm nơi thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/10/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tỉnh D xác định hiện trường xảy ra tại nhà số 51 khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh D.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0091/TgT/2020 ngày 07/02/2020 của Giám định viên trung tập pháp y tỉnh D kết luận thương tích của anh Nguyễn Duy T1 bị thương do vết thương thấu bụng gây tổn thương rách mạc nối lớn phải phẫu thuật mở ổ bụng để xử trí khâu cầm máu mạc nối lớn; Sẹo dái tai trái kích thước 0,8 x 0,2cm; sẹo vùng bụng trái kích thước 0,8x0,2cm; sẹo vùng bụng trái kích thước 4,5x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương 37% do vật sắc nhọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0759/VG/2022 ngày 22/7/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh D kết luận: Cơ chế hình thành từng vết thương của anh Nguyễn Duy T1 do vết thương để lại sẹo dái tai trái kích thước 05 x 0,2cm, không co rúm vành tai; Vết thương để lại sẹo

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Duy T1 yêu cầu Nguyễn Thành N bồi thường chi phí điều trị thương tích 48.227.171đ. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động mẹ là Trần Thị T bồi thường cho anh T1 70.000.000đ. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu gì thêm nên ko xem xét.

Tại bản Cáo trạng số 4069/CT-VKS-P2 ngày 06/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh D vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng Điều 15; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nghĩa từ 10 năm tù đến 12 năm tù. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, đề nghị xem xét, giải quyết theo Cáo trạng và xem xét trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát truy tố và đề nghị. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; là lao động chính trong gia đình; con còn nhỏ, bị hại xử lý rác thải không đúng quy định, bị cáo có bệnh tiểu đường, hoàn cảnh gia đình khó khăn; là đội phó đội dân phòng khu phố được Ủy ban nhân dân phường T tặng giấy khen. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Gia đình bị cáo đã bồi thường 70.000.000đ. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối lỗi, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử mức hình phạt nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 22/12/2019, tại quán ăn "TD" số 51 khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh D. Do mâu thuẫn trong việc xử lý rác thải, Nguyễn Thành N đã dùng cây côn ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm đánh 02 cái vào đầu và dùng 01 con dao mũi nhọn dài khoảng 20cm đâm nhiều nhát vào bụng trái, cổ trái và dái tai trái của anh Nguyễn Duy T1 gây vết thương thấu bụng gây tổn thương rách mạc nối lớn phải phẫu thuật mở ổ bụng để xử trí khâu cầm máu mạc nối lớn, sẹo dái tai trái, sẹo vùng gáy, sẹo vùng bụng trái với tỷ lệ thương tật 37%. Anh T1 không tử vong là do được cấp cứu kịp thời.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đe dọa xâm phạm đến tính mạng người khác, bị hại không bị tử vong là do được hàng xóm cứu giúp kịp thời. Trong vụ án này, chỉ vì nghi ngờ bị hại vứt rác trước cửa nhà, bị cáo đã dùng côn nhị khúc đánh vào đầu; dùng dao đâm vào vùng cổ, bụng là vị trí trọng yếu trên cơ thể bị hại, sau khi phạm tội bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo phạm tội có

tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, do vậy, cần áp dụng mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thời gian dài nhằm răn đe bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; tại phiên tòa, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Duy T1 xác nhận mẹ bị cáo đã bồi thường số tiền 70.000.000đ. Anh T1 không yêu cầu gì thêm thêm nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao 20cm mũi nhọn thu giữ trong vụ án. Đối với cây côn ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60cm bị cáo vứt bỏ, cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đối với đề nghị về mức hình phạt là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "Giết người" chưa đạt:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành N** 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao 20cm mũi nhọn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh D).

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm

2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thành N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh D (1);
- VKSND cấp cao tại TP.H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh D (1);
- Bị cáo - Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Dai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh D (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh D (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh D (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh D (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ký